

Số: 3.1/2004/NQ-HĐ

Đông Hà, ngày 18 tháng 12 năm 2004

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 3

Từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 12 năm 2004

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2005

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003,
- Sau khi xem xét báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2004 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2005; Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, của các cơ quan hữu quan và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh;

QUYẾT NGHỊ

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2004 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2005 với các chỉ tiêu giải pháp nêu trong báo cáo UBND tỉnh và của các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh và bổ sung một số vấn đề sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM 2004.

Năm 2004, mặc dù tỉnh ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng nền kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển đồng đều trên các lĩnh vực, cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng tích cực và đạt được tốc độ tăng trưởng cao, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội quan trọng đạt và vượt kế hoạch đề ra. Thu hút và huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh. Sản xuất nông nghiệp được mùa khá toàn diện, nhiều mô hình chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy hải sản mang lại kết quả khả quan. Sản xuất công nghiệp duy trì được tốc độ tăng trưởng cao, nhiều dự án được đầu tư xây dựng, một số dự án đã hoàn thành, đưa vào sản xuất, làm tăng năng lực sản xuất. Thu ngân sách trên địa bàn vượt kế hoạch, góp phần giải quyết cơ bản khoản chi ngân sách.

Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực, mang dấu ấn sâu sắc: Tổ chức thành công, hiệu quả lễ hội Nhịp cầu xuyên Á, Hội chợ lao động việc làm. Cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ngày càng đi vào chiều sâu, đã đưa 70 Trung tâm văn hóa cộng đồng đi vào hoạt động có tác dụng thiết thực. Việc thực hiện các chương trình phổ cập trung học cơ sở, kiên cố hóa trường, lớp học; chăm sóc sức khỏe nhân dân, chính sách khen thưởng kháng chiến và người có công, chính sách dân tộc - miền núi, phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai, lũ lụt đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Đời sống vật chất, tinh thần nhân dân từng bước được cải thiện. Bộ máy chính quyền các cấp được củng cố; Chính trị - xã hội ổn định; Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; Quan hệ đối ngoại ngày càng được mở rộng; Pháp luật được tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, nền kinh tế - xã hội của tỉnh đang đứng trước nhiều khó khăn, yếu kém, đó là: Nội lực kinh tế yếu, tăng trưởng kinh tế chưa đạt tốc độ mục tiêu của kế hoạch 5 năm, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế thấp. Chưa tạo được bước đột phá trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Cải cách hành chính chưa có chuyển biến đáng kể. Các chính sách khuyến khích phát triển Hợp tác xã, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa được triển khai thực hiện tốt; Việc triển khai thực hiện vốn đầu tư còn chậm, kéo dài, nợ đọng. Một số công trình XDCEB chất lượng kém, thất thoát, lãng phí. Kim ngạch xuất, nhập khẩu tiếp tục giảm. Dư nợ quá hạn cho vay ưu đãi, cho vay chính sách lớn. Các nguồn thu ngân sách trên địa bàn còn nhỏ bé; chi ngân sách địa phương chủ yếu dựa vào trợ cấp cân đối của ngân sách Trung ương.

Văn hóa - xã hội vẫn còn nhiều vấn đề bức xúc: lao động, việc làm, xóa đói, giảm nghèo, chất lượng giáo dục - đào tạo, chất lượng văn hóa, thể dục thể thao, chăm sóc sức khỏe nhân dân, y đức của người thầy thuốc; Tài nguyên đất, nước, rừng, khoáng sản chưa được quản lý khai thác tốt; Tai nạn giao thông, các tệ nạn xã hội còn tiếp diễn nghiêm trọng.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2005.

1. Mục tiêu chủ yếu của năm 2005:

Tập trung cao độ và huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; Nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế, từng bước đưa tỉnh nhà vượt ra khỏi tình trạng kém phát triển. Trong đó, tập trung vào 3 chương trình trọng tâm: Chương trình phát triển doanh nghiệp; Chương trình xóa đói giảm nghèo; Chương trình xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng.

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên - môi trường; Phát huy mạnh mẽ nhân tố con người, đầu tư nhiều hơn cho phát triển nguồn nhân lực. Tạo

chuyển biến rõ rệt trong việc nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, khoa học-công nghệ, văn hóa - thông tin, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao y đức người thầy thuốc. Thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc, miền núi, các chương trình mục tiêu, dự án đầu tư trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, kiểm chế tỷ lệ tăng dân số, nâng cao đời sống nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy dân chủ cơ sở, kiên quyết chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí; đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn giao thông; bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái. Giải quyết có hiệu quả các khiếu nại, tố cáo của công dân. Mở rộng quan hệ đối ngoại và kinh tế đối ngoại. Cùng cố quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Những chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế xã hội năm 2005:

- Tốc độ tăng trưởng GDP trên 10% so với năm 2004.
 - Giá trị sản xuất: Nông - lâm - ngư nghiệp tăng 4,5%; Công nghiệp - xây dựng tăng 26% và dịch vụ tăng 7%.
 - Tổng vốn đầu tư toàn xã hội xấp xỉ: 1700 tỷ đồng;
 - Tổng kim ngạch xuất khẩu: 18 triệu USD.
 - Tổng kim ngạch nhập khẩu: 16 triệu USD.
 - Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 314,3 tỷ đồng. Trong đó: Thu thuế XNK, VAT, TTDB: 40,3 tỷ đồng; Thu nội địa: 254 tỷ đồng.
 - Tổng chi ngân sách địa phương: 978,5 tỷ đồng;
trong đó chi XDDB tập trung: 175 tỷ đồng.
 - Sản lượng lương thực có hạt: 21,5 vạn tấn.
 - Trồng rừng tập trung: 4.000 ha.
 - Trồng mới 500 ha cao su; 100 ha cà phê; 100 ha hồ tiêu.
 - Sản lượng thủy hải sản: 16.000 tấn;
- Các chỉ tiêu phát triển xã hội:*
- Tỷ lệ xã, phường đạt chuẩn trung học cơ sở chiếm: 95%
 - Giảm tỷ suất sinh: 0,6‰;
 - Tạo việc làm, giải quyết việc làm mới: 6.700 lao động.
 - Giảm tỷ lệ hộ đói nghèo xuống còn: 10%.
 - Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn 25%.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH:

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2005, Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh những nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tăng trưởng kinh tế nhanh gắn với chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao.

Phát huy tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong tỉnh, đồng thời tranh thủ cao nhất các nguồn lực bên ngoài cho đầu tư phát triển (vốn, công nghệ và

kinh nghiệm quản lý để phát triển lực lượng sản xuất và cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội). Tập trung đầu tư gắn với mục tiêu chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, động viên toàn dân hăng hái tham gia lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm để đạt tốc độ phát triển cao bền vững.

Tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh. Hoàn thành cơ bản việc sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước. Khuyến khích kinh tế hợp tác xã phát triển và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định, thông thoáng. Thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích cho các doanh nghiệp, thuộc tất cả các thành phần kinh tế.

Trong nông nghiệp và nông thôn: Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp - nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ. Trước hết tập trung đầu tư để hình thành các vùng nguyên liệu ổn định cho các cơ sở công nghiệp chế biến: Nhà máy thủy sản Cửa Việt, Nhà máy gỗ MDF, Nhà máy tinh bột sắn Hải Lăng, Hướng hóa, các cơ sở chế biến cà phê, hồ tiêu, cao su, lúa gạo. Thực hiện đa dạng hóa nông nghiệp, phát triển mạnh các ngành nghề nông thôn. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả chương trình giống cây trồng, con nuôi, chương trình phát triển rừng, chương trình phát triển kinh tế - xã hội miền tây, miền biển và vùng cát; Chương trình kiên cố hóa giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, miền núi, phát triển kinh tế - xã hội ở các xã đặc biệt khó khăn, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng miền.

Tăng cường các biện pháp bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng, giảm chỉ tiêu khai thác rừng tự nhiên và tiến đến đóng cửa rừng trong năm 2006. Chủ động phòng chống hạn vụ hè thu, phòng chống thiên tai, bão lụt, bảo vệ mùa màng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại do bão lụt gây ra.

Trong công nghiệp: Tập trung đầu tư và phát huy hiệu quả các khu công nghiệp, các cơ sở công nghiệp hiện có, sớm đưa các Nhà máy gỗ ván MDF, Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy, xe đạp vào sản xuất. Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi - thủy điện Quảng Trị; Nhà máy cán thép, dự án nghiền clanhke, dự án liên doanh sản xuất bia Huế, Xây dựng dự án khả thi nhà máy xi măng 35 vạn tấn/năm. Thực hiện tốt các chính sách khuyến công, các dự án phát triển năng lượng điện; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý và thực hiện đấu thầu khai thác các mỏ titan và các mỏ vàng sa khoáng.

Trong du lịch - dịch vụ: Phát triển mạnh và đa dạng hóa các hoạt động du lịch - dịch vụ. Mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính - tiền tệ, bưu chính viễn thông, đầu tư phát triển chợ nông thôn, kho tàng, bến bãi nhằm đáp ứng tốt hơn

cho nhu cầu phát triển kinh tế và đời sống xã hội. Đẩy mạnh chương trình hành động quốc gia về du lịch.

Trong đầu tư phát triển: Vốn đầu tư của ngân sách Nhà nước ưu tiên bố trí trả nợ tồn đọng XDCB, vốn đối ứng cho các dự án đầu tư nước ngoài tài trợ, cho các dự án ODA, vốn cho các công trình chuyển tiếp, ưu tiên cho các công trình có khả năng hoàn thành trong năm, vốn hỗ trợ cho các nhà đầu tư theo chính sách khuyến khích ưu đãi của tỉnh, vốn để làm công tác quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, xây dựng các dự án để kêu gọi, tranh thủ các nguồn đầu tư. Không đưa vào kế hoạch XDCB những công trình chưa đủ thủ tục. Chỉ đầu tư cho các chương trình, dự án phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư, xây dựng. Đề cao trách nhiệm cá nhân và thẩm quyền của chủ đầu tư trong từng khâu: thẩm định, thiết kế, thi công, giám sát. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy chế dân chủ trong việc đầu tư, trong thi công xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia lựa chọn mục tiêu, dự án và giám sát thực hiện các dự án tại địa phương. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tiếp tục thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong công tác giải phóng mặt bằng. Làm tốt công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ, công nhân quản lý vận hành công trình sau đầu tư, nhất là vùng đồng bào dân tộc miền núi.

Do tình hình hiện nay các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn nên Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý cho thôi áp dụng cơ chế giảm giá 5% khi tham gia đấu thầu, chỉ định thầu các công trình XDCB do tình quản lý.

2. Chỉ đạo chặt chẽ công tác thu - chi ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ các khoản phải nộp vào ngân sách.

Tiếp tục phân cấp nhiều hơn cho các địa phương trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện và điều hành kế hoạch kinh tế xã hội của cấp mình nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm trước nhân dân và cộng đồng. Tích cực chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, chiếm đoạt ngân sách nhà nước. Thực hiện chính sách khuyến khích các ngành, các huyện, thị, các đơn vị cơ sở tăng thu, tiết kiệm chi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.

Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, quản lý chặt chẽ công tác chi, thực hành tiết kiệm, chống phô trương hình thức, chống lãng phí, tham nhũng, thất thoát trong chi tiêu ngân sách, thụ hồi kịp thời các khoản chi sai chế độ được kiểm toán, thanh tra phát hiện. Thực hiện nghiêm túc quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước; đẩy mạnh triển khai thực hiện chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu; Tổ chức thực hiện khoán biên chế và chi phí đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh đối với các thành phần kinh tế; quan tâm đặc

biệt những cơ sở sản xuất tạo nguồn thu lớn và bền vững cho ngân sách địa phương. Đẩy mạnh cho vay trung, dài hạn, mở rộng hình thức cho vay hỗ trợ lãi suất sau đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu vốn mở rộng phát triển sản xuất, kinh doanh. Làm tốt công tác thu hồi nợ vay, nợ tồn đọng, giảm tỷ lệ nợ xấu. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính, ngân hàng, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư.

3. Nâng cao chất lượng và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, chương trình về lĩnh vực khoa học- công nghệ, văn hóa thông tin, giáo dục – đào tạo y tế, thể dục thể thao.

Tạo bước chuyển biến mạnh trong sự gắn kết giữa khoa học - công nghệ với SXKD nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của từng sản phẩm của tỉnh trong quá trình hội nhập. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình ứng dụng công nghệ - thông tin, sinh học, vật liệu mới, tự động hóa.

Bảo vệ, phát triển và khai thác bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên: tài nguyên đất, rừng, biển, tài nguyên khoáng sản, nước, không khí. Tăng cường các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường đô thị, khu công nghiệp, các khu nuôi tôm công nghiệp; giải quyết việc xử lý rác và chất thải độc hại. Đáp ứng các yêu cầu về môi trường để hội nhập quốc tế.

Mở rộng quy mô, hình thức đào tạo nghề nhằm đáp ứng yêu cầu xuất khẩu lao động, nhu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động của tỉnh. Tiếp tục thực hiện chính sách đào tạo và thu hút nhân tài, có chính sách để thu hút đội ngũ trí thức trẻ về các vùng nông thôn, những vùng khó khăn của miền núi.

Kết hợp nhiều nguồn vốn tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho ngành Văn hóa - thông tin, Thể dục - thể thao. Tiếp tục phát động phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, toàn dân rèn luyện thân thể, xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, đơn vị văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội. Tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực báo chí, xuất bản, di sản lịch sử, di sản văn hóa.

Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao toàn diện về chất lượng giáo dục- đào tạo. Củng cố chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và chống tái mù ở vùng đồng bào dân tộc, phần đầu hoàn thành phổ cập trung học cơ sở. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - học tốt” và cuộc vận động “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm”. Xây dựng đội ngũ giáo viên trong sạch - vững mạnh và chuẩn hóa. Thực hiện có hiệu quả Chương trình kiên cố hóa trường học, lớp học; Chương trình xây dựng nhà ở cho giáo viên vùng khó, Chương trình phát triển giáo dục mầm non 2005-2010 và nhiệm vụ đổi mới chương trình và sách giáo khoa. Chấn chỉnh việc thu nộp và sử dụng các khoản đóng góp trong nhà trường ngoài quy định của Nhà nước; kiểm tra, chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

Tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng phục vụ khám và chữa bệnh của các cơ sở y tế, làm tốt công tác dự phòng và phòng dịch. Tổ chức thực hiện tốt đề án “Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế xã phường, thị trấn và y tế thôn, bản”.

Đề cao y đức của người thầy thuốc, thực hiện tốt chính sách chữa bệnh cho người nghèo. Kiểm chế tỷ lệ tăng dân số, xây dựng nhiều làng không sinh con thứ ba, nâng cao chất lượng dân số, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội miền núi; xây dựng phương án trợ giá, trợ cước đối với vùng miền núi cho phù hợp với tình hình thực tế; triển khai thực hiện tốt chương trình hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ nghèo đồng bào dân tộc miền núi.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền. Tiếp tục rà soát, sửa đổi ngay các thủ tục hành chính gây phiền hà, cản trở đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và của dân, công khai các quy định, thủ tục hành chính trước hết là trong lĩnh vực hải quan, thuế, đầu tư xây dựng cơ bản, cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và một số lĩnh vực nhạy cảm. Định rõ trách nhiệm và thời gian hoàn thành công việc của người đứng đầu các cơ quan có liên quan.

Tăng cường xã hội hóa dịch vụ công, trước mắt là thực hiện trong các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa thông tin, thể dục thể thao, môi trường đô thị theo hướng tự chủ toàn diện, giảm bớt bao cấp.

Tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của HĐND, nâng cao hiệu lực của cơ quan hành chính, đẩy mạnh chương trình hiện đại hóa nền hành chính, trọng tâm là chương trình tin học hóa quản lý Nhà nước. Thực hiện nghiêm chỉnh và có hiệu quả các quy định: Pháp lệnh cán bộ công chức, pháp lệnh chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm; Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và từng bước hoàn thiện tổ chức, hoạt động của cộng đồng dân cư; Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

5. Tiếp tục tăng cường công tác Quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, chiến sĩ quân đội, công an. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao chất lượng dân quân tự vệ, xây dựng cơ sở xã, phường và cụm tuyến an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu và cụm tuyến liên hoàn về an ninh trật tự, giữ vững an ninh biên giới, biển đảo. Tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy. Thực hiện đồng bộ các biện pháp để ngăn chặn và giảm tai nạn giao thông; Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, địch họa. Tổ chức Tết Nguyên đán Ất Dậu năm 2005 phấn khởi, tin tưởng, an toàn tiết kiệm, hướng về cơ sở, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa.

6. Tuyên truyền phổ biến sâu rộng và nâng cao ý thức thực hiện tốt hiến pháp và pháp luật của Nhà nước trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và nhân dân; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, người đứng đầu cơ quan hành chính phải trực

tiếp chịu trách nhiệm trước dân, trước cơ quan hành chính cấp trên về trật tự kỷ cương, kỷ luật hành chính trong đơn vị mình phụ trách. Nâng cao trách nhiệm và phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, khắc phục tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, các vụ án kinh tế, lao động, hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, kiểm sát, truy tố, xét xử, thi hành án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Hội đồng nhân dân tỉnh giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành, các cấp chính quyền chủ động tổ chức, chỉ đạo thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2005.

Hội đồng nhân dân phối hợp với UBMTTQVN tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, làm tốt việc tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân kêu gọi toàn thể đồng bào, cán bộ, chiến sĩ trong toàn tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, động viên mọi nguồn lực xây dựng quê hương Quảng Trị ngày càng giàu đẹp.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2004.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN,
- TVTU, TT HĐND, UBND,
- UBMTTQVN tỉnh,
- TT HĐND, UBND các huyện, thị,
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh,
- Lưu VT.



Phan Thị Duyên

TM. HĐND TỈNH QUẢNG TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Viết Nền

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI
NGUYÊN BẢN TRONG HỒ SƠ LƯU TRỮ

Tài liệu được sao từ:

Phòng: HĐND tỉnh Quảng Trị

Mục lục số: 03 Hồ sơ số: 31 Tổ số: 01

Số chứng thực: 96

Ngày: 04 tháng 4 năm 2019